

Số: 1176 /TCT-ĐTN
V/v xác định thuế suất thuế
GTGT đối với hàng hoá xuất
khẩu để trả nợ

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Cần Thơ.

Trả lời công văn số 20/CT-QLDN ngày 26/01/2006 của Cục thuế tỉnh Cần Thơ hỏi về việc thuế suất thuế GTGT đối với hàng hoá xuất khẩu để trả nợ đối với trường hợp của Công ty TNHH Bío Việt Nam, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Tiết d.3, Điểm 1, Mục III, Phần B, Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính thì:

"d.3. Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu thanh toán theo quy định sau đây:

*- Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng.
- Các trường hợp thanh toán dưới đây cũng được coi là thanh toán qua ngân hàng:*

+ Trường hợp hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu thanh toán bằng hàng là trường hợp xuất khẩu hàng hoá (kể cả gia công hàng hoá xuất khẩu), dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài nhưng việc thanh toán giữa doanh nghiệp Việt Nam và phía nước ngoài bằng hình thức bù trừ giữa giá trị hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, tiền công gia công hàng hoá xuất khẩu với giá trị hàng hoá, dịch vụ mua của phía nước ngoài.

Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu thanh toán bằng hàng phải có thêm thủ tục hồ sơ như sau:

** Phương thức thanh toán đối với hàng xuất khẩu bằng hàng phải được quy định trong Hợp đồng xuất khẩu.*

** Hợp đồng mua hàng hoá, dịch vụ của phía nước ngoài.*

** Tờ khai hải quan về hàng hoá nhập khẩu thanh toán bù trừ với hàng hoá xuất khẩu.*

** Văn bản xác nhận với phía nước ngoài về việc số tiền thanh toán bù trừ giữa hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu với hàng hoá nhập khẩu, dịch vụ mua của phía nước ngoài.*

** Trường hợp sau khi thanh toán bù trừ giữa giá trị hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu và giá trị hàng hoá, dịch vụ nhập khẩu có chênh lệch, số tiền chênh lệch phải thực hiện thanh toán qua ngân hàng. Chứng từ thanh toán qua Ngân hàng theo hướng dẫn tại điểm này."*

Căn cứ quy định nêu trên, xét trường hợp cụ thể của Công ty TNHH Bio Việt Nam, ngoại trừ quy định về tờ khai hải quan về hàng hoá nhập khẩu thanh toán bù trừ với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu (vì Công ty TNHH Bio Việt Nam nhập khẩu dịch vụ nên không có tờ khai nhập khẩu hàng hoá), nếu Công ty đáp ứng được đầy đủ tất cả các quy định nêu trên thì Công ty sẽ được hưởng thuế suất thuế GTGT 0% đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu.

Tuy nhiên, do Công ty thực hiện thanh toán theo hình thức cản trừ nên Tổng cục Thuế đề nghị Cục thuế tỉnh Cần Thơ trước khi giải quyết hoàn thuế GTGT phải yêu cầu Công ty bổ sung hồ sơ:

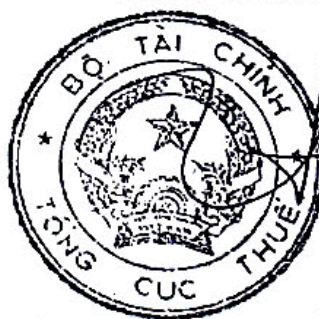
1. Văn bản chấp thuận của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho phép việc thuê chuyên gia nước ngoài của Công ty TNHH Bio Việt Nam;
2. Biên bản đối chiếu công nợ giữa Công ty TNHH Bio Việt Nam và Công ty nước ngoài: Tính đến thời điểm 14/07/2005 (là ngày ký hợp đồng xuất khẩu hàng hoá để cản trừ trả nợ), Công ty Bio Việt Nam đã thanh toán cho phía nước ngoài bao nhiêu tiền? Công ty Việt Nam còn nợ phía nước ngoài bao nhiêu tiền? Sau khi cản trừ giá trị hợp đồng xuất khẩu, công nợ còn lại là bao nhiêu?;
3. Tình hình nộp thuế của Công ty Bio Việt Nam (liên quan đến việc thuê chuyên gia nước ngoài) bao gồm: Thuế nhà thầu của Công ty nước ngoài phải nộp? Thuế TNCN của các chuyên gia nước ngoài làm việc tại Công ty Bio Việt Nam?

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Cần Thơ biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, ĐTNN (2b).v.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Văn Huyền